

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 72/2021/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Đinh Thị Th**, sinh năm 1997; địa chỉ: Xóm Đ, xã Ph, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

Bị đơn: Anh **Lường Văn Q**, sinh năm 1991; địa chỉ: Xóm Đ, xã Ph, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 107, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Đinh Thị Th** và anh **Lường Văn Q**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị **Đinh Thị Th** và anh **Lường Văn Q** thuận tình ly hôn nhau.

2.2. Về con chung: Chị **Đinh Thị Th** trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con là **Lường Tuấn A**, sinh ngày 13/8/2018.

Anh Lương Văn Q có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con cùng chị Đinh Thị Th với mức là 1.000.000 (*Một triệu*) đồng trên một tháng, cho đến khi con đủ 18 tuổi. Phương thức cấp dưỡng thực hiện vào ngày 15 hàng tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 9/2021.

Anh Lương Văn Q có quyền thăm nom con sau khi ly hôn, không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

2.4. Về án phí: Chị Đinh Thị Th tự nguyện nộp cả 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn và 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con. Được trừ vào số tiền chị Đinh Thị Th đã nộp tạm ứng án phí là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí số 0002633 ngày 13/8/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình; chị Th đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
 - TAND tỉnh Hòa Bình;
 - VKSND huyện Tân Lạc;
 - THADS huyện Tân Lạc;
 - UBND xã Phú Vinh, huyện Tân Lạc
- (ĐKKH ngày 05/5/2017);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Văn Mạnh